TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 154 /2020/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 25 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐỐNG ĐA

Căn cứ Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 218/2020/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Anh Lê Công T,** sinh năm 1970; ĐKHKTT và nơi ở: Số 85 tổ 27 phường P, quận Đ, TP H.

- **Chị Vũ Thị Hoàng Y,** sinh năm 1975; ĐKHKTT và nơi ở: Số 85 tổ 27 phường P, quận Đ, TP H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Lê Công T và chị Vũ Thị Hoàng Y kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại xã B huyện G, tỉnh B ngày 10/4/1998, là hôn nhân hợp pháp. Sau kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2009 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng không tìm được tiếng nói chung nên cuộc sống chung không hạnh phúc.

Nay anh T và chị Y xác định tình cảm vợ chồng không còn, khả năng đoàn tụ là không thể nên anh T và chị Y cùng đề nghị được Tòa án giải quyết ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lê Công T và chị Vũ Thị Hoàng Y có một con chung Lê Diệu L, sinh ngày 04/11/1998. Con chung đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản: Anh Lê Công T và chị Vũ Thị Hoàng Y không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về nợ: Anh Lê Công T và chị Vũ Thị Hoàng Y xác nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí: Anh Lê Công T tự nguyện chịu cả 300.000đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn anh Lê Công T và chị Vũ Thị Hoàng Y;

- Về con chung: Anh Lê Công T và chị Vũ Thị Hoàng Y có một con chung Lê Diệu L, sinh ngày 04/11/1998. Con chung đã thành niên nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Anh Lê Công T và chị Vũ Thị Hoàng Y không yêu cầu Toà án giải quyết

- Về nợ: Anh Lê Công T và chị Vũ Thị Hoàng Y nhận không nợ ai và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lê Công T tự nguyện chịu cả 300.000đồng lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm (đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014057 ngày 16 tháng 3 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thắng